

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
Đăng kiểm áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ
sung trong lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao
thông vận tải;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 21/TTr-SGTVT ngày
24 tháng 01 năm 2024 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh
vực Đăng kiểm ngành Giao thông vận tải áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
Đăng kiểm áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục các thủ tục hành
chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2024
và sửa đổi các thủ tục hành chính số: 01, 02 tại Quyết định số 514/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố
Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đăng kiểm áp dụng
trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/cáo);
- Sở Giao thông vận tải;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Viễn Thông Kon Tum (để phối hợp);
- Lưu: VT, TTHCC.LTLH



CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 56 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
1	1.001001.000.00.00.H34	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo 40.000 đồng/ 01 Giấy chứng nhận (riêng đối với xe ô tô con dưới 10 chỗ: 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận); - Giá thẩm định thiết kế xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cải tạo: 300.000 đồng/chiếc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 13/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 	x	x	x

2	1.005018. 000.00.00 .H34	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc nghiem thu	Trung tâm Đăng kiểm 82.01.S Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận; - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với ô tô con dưới 10 chỗ: 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận; - Mức giá nghiệm thu Thay đổi mục đích sử dụng (công dụng) của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 910.000 đồng/xe; Mức giá nghiệm thu Thay đổi hệ thống, tổng thành xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 560.000 đồng/xe. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 13/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 	x		x
---	--------------------------------	--	--	---	---	---	---	--	---